



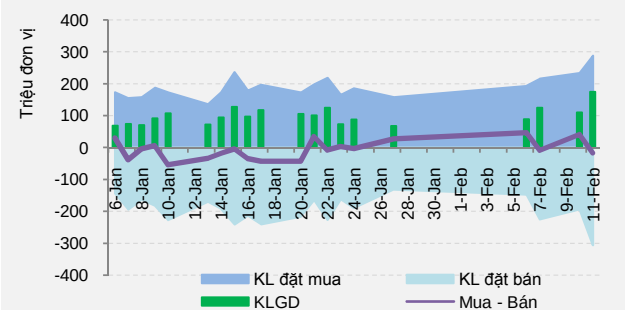
BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày: 11/2/2014

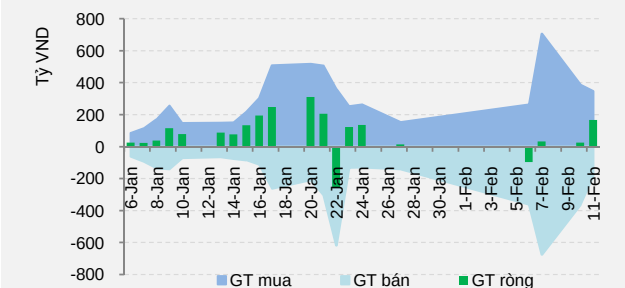
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	553.9	75.6
% Thay đổi	↓ -0.4%	↓ 0.0%
KLGD (CP)	175,048,180	90,512,498
GTGD (tỷ đồng)	2,852.62	838.42
Tổng cung (CP)	304,793,790	142,312,100
Tổng cầu (CP)	287,505,560	115,037,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	3,583,230	825,800
KL mua (CP)	8,519,880	2,354,275
GTmua (tỷ đồng)	346.51	27.54
GT bán (tỷ đồng)	180.55	4.69
GT ròng (tỷ đồng)	165.96	22.85

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.01%	8.3	1.9	3.3%
Công nghiệp	↓ -0.26%	299.5	1.2	22.5%
Dầu khí	↓ -0.71%	9.7	1.7	2.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.74%	15.5	2.0	3.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.28%	9.9	3.1	2.2%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.32%	13.1	5.0	12.9%
Ngân hàng	↓ -0.43%	13.9	1.3	5.8%
Nguyên vật liệu	↓ -0.37%	10.9	2.2	8.7%
Tài chính	↓ -0.47%	19.1	2.6	32.6%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.10%	10.3	3.8	5.9%
VN - Index	↓ -0.36%	13.9	3.0	77.3%
HNX - Index	↓ -0.01%	18.7	1.6	22.7%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)	2,437,190	1.4%	2,737,270	1.6%
GTGD (triệu VND)	47,875	1.7%	59,475	2.1%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Nhận định: Áp lực cung tăng mạnh khi chỉ số VN-Index tăng đến ngưỡng cản kỹ thuật 560 điểm. Chỉ số VN-Index giảm điểm về cuối phiên với thanh khoản tăng đột biến so với phiên trước, sau phần lớn thời gian giao dịch tăng điểm. Khối lượng đặt bán giá cao khá mạnh, và phân bố đồng đều toàn thị trường. Tuy nhiên, mức độ giảm giá ở nhóm cổ phiếu penny mạnh hơn thị trường chung, sau nhiều phiên tăng giá mạnh. Chỉ số VN-Index vẫn đang trong xu hướng điều chỉnh tích lũy, phản ứng với ngưỡng cản kỹ thuật 560 điểm (giao điểm của đường thẳng nối đỉnh của VN-Index trong 2 năm 2012-2013 và mức phục hồi 61.8% của đường Fibonacci Projection về từ xu hướng tăng giá cuối năm 2012). Ngưỡng hỗ trợ của VN-Index là đường MA12 và mốc thoái 38.2% của dải Fibonacci trong xu hướng tăng mạnh từ cuối năm 2013, tương đương khoảng 540-545 điểm. Điểm tích cực là dòng tiền có xu hướng xoay vòng giữa từng nhóm cổ phiếu, cổ phiếu Bluechips và penny vẫn duy trì lực cầu khá tốt. Thị trường dự báo cần thời gian dao động tích lũy quanh khoảng 540-560 điểm, trước khi vượt qua ngưỡng cản này.

Áp lực chốt lời cũng tăng mạnh tại sàn HNX, khi chỉ số HNX-Index tăng gần đến ngưỡng cản kỹ thuật 78 điểm và tiếp cận đường biên trên của dải Bollinger Bands. Chỉ số HNX-Index đóng cửa giảm điểm nhẹ, xuống gần mức thấp nhất trong phiên với thanh khoản tăng mạnh, sau phần lớn thời gian giao dịch ở mức giá xanh. Theo quan điểm kỹ thuật, HNX-Index vẫn đang trong xu hướng điều chỉnh, phản ứng với ngưỡng cản kỹ thuật 76-78 điểm, với ngưỡng hỗ trợ gần nhất là khoảng 73.5 điểm, tương đương đường MA12. Tuy nhiên, dòng tiền tại sàn HNX vẫn tập trung tại một nhóm cổ phiếu quen thuộc, độ rộng thị trường thấp có thể khiến chỉ số HNX-Index không phản ánh sát thị trường chung.

Diễn biến thị trường điều chỉnh sau gần 1 tháng tăng nóng là hợp lý. Nhà đầu tư nên tiếp tục nắm giữ cổ phiếu, khi xu hướng tăng điểm của thị trường vẫn đang duy trì. Việc lựa chọn cổ phiếu nên quan tâm đến yếu tố cơ bản, thuộc ngành nghề được đánh giá triển vọng như dầu khí, xuất khẩu, xây dựng, VLXD, BĐS, được dòng tiền quan tâm.

- Chỉ số VN-Index giảm 2.00 điểm (0.36%), xuống 553.90 điểm, mức thấp nhất trong phiên. Mức cao nhất trong phiên là 561.83 điểm.

- Chỉ số HNX-Index giảm 0.01 điểm (0.01%), xuống 75.55 điểm, gần mức thấp nhất trong phiên. Mức cao nhất trong phiên là 76.68 điểm.

- Theo kế hoạch Ngân sách năm 2014, Bộ Tài chính sẽ phát hành 100.000 tỷ đồng trái phiếu phục vụ cho đầu tư, 224.000 tỷ đồng bù đắp bội chi và 70.000 tỷ đồng để đảo nợ. Như vậy, tổng khối lượng trái phiếu Chính phủ phát hành năm 2014 tăng gần 100.000 tỷ đồng so với năm 2013.

- Khối lượng phát hành trái phiếu Chính phủ tăng mạnh làm dấy lên quan ngại về áp lực lãi suất, khi nguồn vốn đổ vào kênh trái phiếu phần lớn từ hệ thống Ngân hàng, trong khi nhu cầu tín dụng năm 2014 dự báo sẽ tiếp tục tăng. Tuy nhiên, với thực tế dòng tiền đầu tư vào trái phiếu có thể được tái cấp vốn trên thị trường mở, dòng tiền từ kênh trái phiếu sẽ không tạo nhiều áp lực lãi suất nguồn vốn của khu vực tư nhân. Vấn đề quan trọng là việc điều hành phối hợp giữa chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa.

- Theo Cục trưởng Cục Quản lý Nhà ở và thị trường BĐS, dự thảo Luật Nhà ở sửa đổi đã bỏ phương án quy định thời hạn sở hữu nhà chung cư là 70 năm đưa ra trong dự thảo lần đầu. Nhà chung cư có thời hạn sử dụng theo phân cấp công trình xây dựng. Khi nhà chung cư hết thời hạn sử dụng theo quy định, cơ quan quản lý nhà ở cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm định lại chất lượng, gia hạn thời gian sử dụng hoặc yêu cầu cải tạo, phá dỡ, xây mới.

VN-INDEX



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Tăng

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

- Chỉ số VN-Index giảm 2.00 điểm (0.36%), xuống 553.90 điểm, mức thấp nhất trong phiên. Mức cao nhất trong phiên là 561.83 điểm.

- KLGD tăng mạnh 59% so với phiên trước, lên 170 triệu đơn vị.

- Chỉ số RSI14 giảm xuống mức 67 điểm, tâm lý nhà đầu tư tiếp tục thận trọng. Chỉ báo MACD 9 ngày dao động phía trên đường tín hiệu nhưng khoảng cách tiếp tục thu hẹp dần.

Nhận định: Áp lực cung tăng mạnh khi chỉ số VN-Index tăng đến ngưỡng cản kỹ thuật 560 điểm. Chỉ số VN-Index giảm điểm về cuối phiên với thanh khoản tăng đột biến so với phiên trước, sau phần lớn thời gian giao dịch tăng điểm. Khối lượng đặt bán giá cao khá mạnh, và phân bố đồng đều toàn thị trường. Tuy nhiên, mức độ giảm giá ở nhóm cổ phiếu penny mạnh hơn thị trường chung, sau nhiều phiên tăng giá mạnh.

Chỉ số VN-Index vẫn đang trong xu hướng điều chỉnh tích lũy, phản ứng với ngưỡng cản kỹ thuật 560 điểm (giao điểm của đường thẳng nối đỉnh của VN-Index trong 2 năm 2012-2013 và mức phục hồi 61.8% của đường Fibonacci Projection về từ xu hướng tăng giá cuối năm 2012). Ngưỡng hỗ trợ của VN-Index là đường MA12 và mốc thoái 38.2% của dải Fibonacci trong xu hướng tăng mạnh từ cuối năm 2013, tương đương khoảng 540-545 điểm. Điểm tích cực là dòng tiền có xu hướng xoay vòng giữa từng nhóm cổ phiếu, cổ phiếu Bluechips và penny vẫn duy trì lực cầu khá tốt. Thị trường dự báo cần thời gian dao động tích lũy quanh khoảng 540-560 điểm, trước khi vượt qua ngưỡng cản này.

Diễn biến thị trường điều chỉnh sau gần 1 tháng tăng nóng là hợp lý. Xu hướng tăng điểm của thị trường chung vẫn duy trì.

HNX-INDEX



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Tăng

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

- Chỉ số HNX-Index giảm 0.01 điểm (0.01%), xuống 75.55 điểm, gần mức thấp nhất trong phiên. Mức cao nhất trong phiên là 76.68 điểm.

- KLGD tăng 30% so với phiên trước, lên 89 triệu đơn vị.

- Chỉ số RSI14 đi ngang ở mức 82 điểm, vẫn ở mức quá mua. Đường MACD 9 tiếp tục dao động phía trên đường tín hiệu, tuy nhiên khoảng cách đang thu hẹp lại.

Nhận định: Áp lực chốt lời tăng mạnh tại sàn HNX, khi chỉ số HNX-Index tăng gần đến ngưỡng cản kỹ thuật 78 điểm và tiếp cận đường biên trên của dải Bollinger Bands. Chỉ số HNX-Index đóng cửa giảm điểm nhẹ, xuống gần mức thấp nhất trong phiên với thanh khoản tăng mạnh, sau phần lớn thời gian giao dịch ở mức giá xanh.

Chỉ số HNX-Index vẫn đang trong xu hướng điều chỉnh, phản ứng với ngưỡng cản kỹ thuật 76-78 điểm. Ngưỡng hỗ trợ gần nhất của HNX-Index là khoảng 73.5 điểm, tương đương đường MA12. Tuy nhiên, dòng tiền tại sàn HNX vẫn tập trung tại một nhóm cổ phiếu quen thuộc, độ rộng thị trường thấp có thể khiến chỉ số HNX-Index không phản ánh sát thị trường chung.

Nhà đầu tư nên tiếp tục nắm giữ cổ phiếu, khi xu hướng tăng điểm của thị trường vẫn đang duy trì. Việc lựa chọn cổ phiếu nên quan tâm đến yếu tố cơ bản, thuộc ngành nghề được đánh giá triển vọng như dầu khí, xuất khẩu, xây dựng, VLXD, BĐS, được dòng tiền quan tâm.

TOP CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN Q4.2013 SO VỚI CÙNG KỲ

STT	Mã	Sàn	Doanh thu Q4	% DT so Q4.2012	LNST Q4 (tỷ)	% LN so Q4.2012	DT 2013 (tỷ)	% DT so 2012	LNST 2013 (tỷ)	% LN so 2012	LN 2013 so KH	Tỷ lệ SHNN (%)
1	PXL	HOSE	2.8	-65.0%	10.01	19920.0%	24.57	-69.3%	-5.45	-2968.4%	-51.2%	0.24
2	PXI	HOSE	256.85	28.2%	17.97	5515.6%	683.2	-19.3%	15.03	78.5%	38.5%	3.10
3	KTB	HOSE	16.14	-11.9%	1.68	5500.0%	50.16	-35.9%	1.75	-95.7%	5.8%	2.38
4	KMR	HOSE	68.79	11.8%	5.97	2942.9%	337.28	-3.1%	20.16	474.4%	163.2%	19.18
5	VTO	HOSE	362.62	-12.3%	20.37	2163.3%	1564.15	-4.7%	43.81	-11.1%	605.9%	1.91
6	PXT	HOSE	69.76	-76.0%	0.77	670.0%	350.52	-47.2%	1.12	-76.1%	20.3%	0.71
7	PXS	HOSE	327.59	75.8%	27.21	604.9%	1009.34	-15.7%	76.39	13.3%	77.4%	11.13
8	SBA	HOSE	117.96	55.7%	56.9	519.2%	222.15	31.7%	66.56	256.3%	131.8%	0.01
9	APS	HNX	8.42	98.1%	6.53	445.5%	24.09	-22.4%	11.11	-21.6%	96.8%	15.60
10	VIG	HNX	1.89	-78.6%	5.37	442.4%	13.17	-29.2%	6.51	110.3%	135.3%	13.56

TOP CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN 2013 SO 2012

STT	Mã	Sàn	Doanh thu Q4	% DT so Q4.2012	LNST Q4 (tỷ)	% LN so Q4.2012	DT 2013 (tỷ)	% DT so 2012	LNST 2013 (tỷ)	% LN so 2012	LN 2013 so KH	Tỷ lệ SHNN (%)
1	CMI	HNX	29.66	446.2%	12.3	261.4%	52.88	63.8%	13.09	869.6%	55.7%	0.06
2	KLS	HNX	40.5	-12.9%	40.73	-35.5%	167.65	-30.6%	138.34	541.4%	34.2%	5.68
3	KMR	HOSE	68.79	11.8%	5.97	2942.9%	337.28	-3.1%	20.16	474.4%	163.2%	19.18
4	FIT	HNX	2.48	0.0%	16.09	0.0%	37.1	104.5%	34.1	291.5%	144.1%	0.06
5	SBA	HOSE	117.96	55.7%	56.9	519.2%	222.15	31.7%	66.56	256.3%	131.8%	0.01
6	PSI	HNX	33.2	28.9%	0.59	110.7%	150.64	19.7%	2.68	222.9%	133.3%	17.82
7	VNH	HOSE	20.84	42.1%	10.68	158.9%	84.75	-10.6%	9.38	197.3%	234.5%	1.52
8	NDN	HNX	22.88	-49.1%	2.42	-3.6%	132.33	-5.3%	19.17	165.1%	154.2%	0.09
9	ITQ	HNX	164.61	14.2%	0.15	107.2%	469.7	0.7%	2.66	153.3%	22.2%	-
10	NKG	HOSE	1495.16	93.4%	13.39	128.5%	4663.45	59.3%	55.57	152.9%	148.2%	0.01

TOP CỔ PHIẾU LỢI NHUẬN TUYỆT ĐỐI 2013 CAO NHẤT

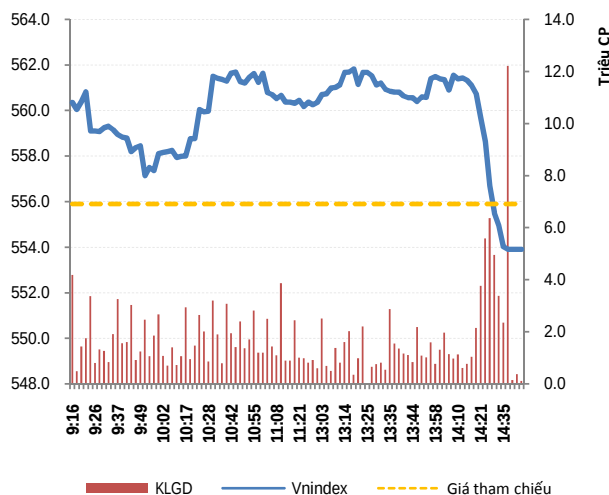
STT	Mã	Sàn	Doanh thu Q4	% DT so Q4.2012	LNST Q4 (tỷ)	% LN so Q4.2012	DT 2013 (tỷ)	% DT so 2012	LNST 2013 (tỷ)	% LN so 2012	LN 2013 so KH	Tỷ lệ SHNN (%)
1	LAS	HNX	612.36	-25.0%	121.83	56.4%	4768.48	6.1%	447.23	13.5%	137.1%	11.69
2	DRC	HOSE	790.83	20.0%	96.05	1.3%	2798.95	0.5%	375.33	20.2%	120.0%	27.89
3	CSM	HOSE	801.19	5.1%	102.91	52.1%	3133.79	3.0%	360.64	42.1%	174.9%	12.99
4	HCM	HOSE	199.11	72.3%	101.85	165.9%	634.76	12.9%	282.17	14.5%	118.9%	49.00
5	SBT	HOSE	746.36	49.3%	107.64	-42.6%	2220.04	13.2%	239.01	-35.4%	87.3%	14.86
6	PGD	HOSE	1653.6	15.7%	6.29	-55.9%	6422.14	17.0%	209.1	-8.3%	161.5%	5.05
7	KLS	HNX	40.5	-12.9%	40.73	-35.5%	167.65	-30.6%	138.34	541.4%	34.2%	5.68
8	VND	HNX	76.9	78.5%	6.78	-22.8%	262.62	9.0%	124.43	58.2%	164.3%	28.10
9	CNG	HOSE	240.84	3.4%	29.28	9.3%	949.78	18.5%	123.91	5.1%	102.8%	27.65
10	DMC	HOSE	423.54	8.9%	31.27	27.9%	1429.61	13.4%	106.25	17.8%	101.2%	49.00
11	BVS	HNX	54.06	9.2%	7.1	296.6%	207.36	-0.6%	85.7	10.8%	147.4%	3.25
12	KSB	HOSE	156.36	2.0%	24.02	33.1%	538.53	-5.5%	83.72	-7.4%	95.4%	17.66

Ghi chú: Chỉ lọc những mã cổ phiếu có KLGD bình quân 30 phiên > 50.000. Tỷ lệ SHNN tính đến ngày 24/01/2014

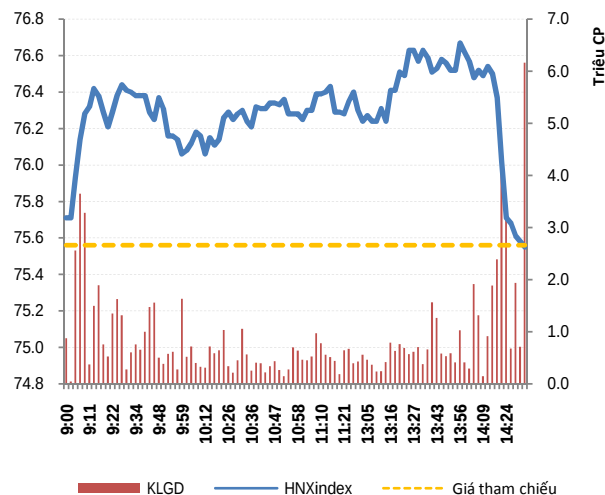


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

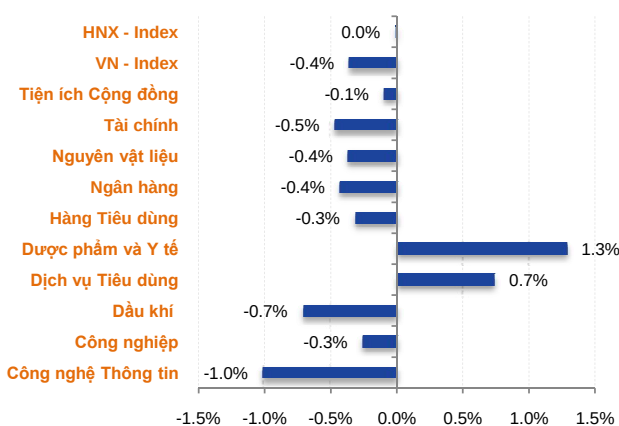
KLGD và VN-Index trong phiên



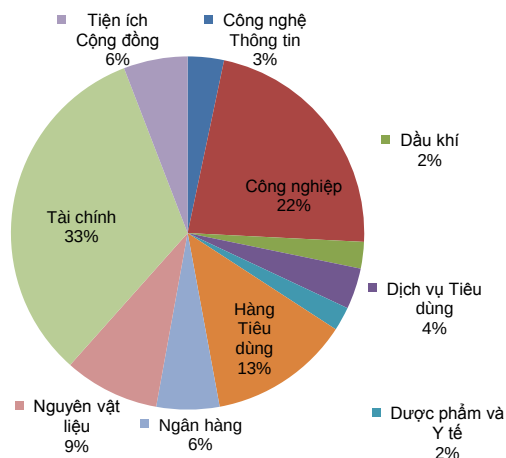
KLGD và HNX-Index trong phiên



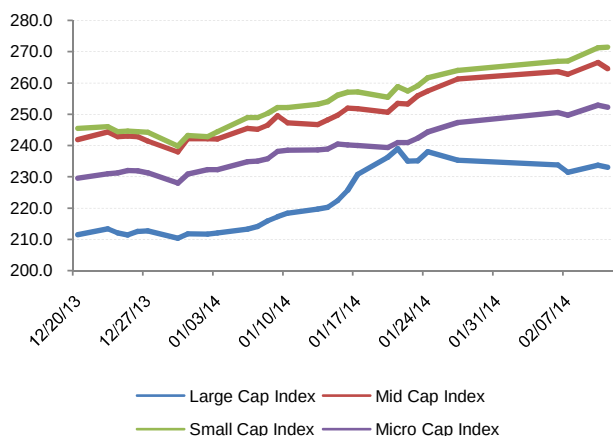
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



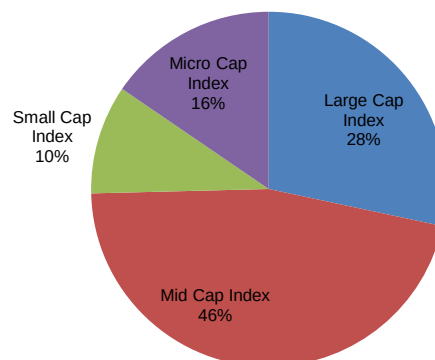
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ

Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ

Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ

Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	#REF!	0	#REF!	0
2	#REF!	0	#REF!	0
3	#REF!	0	#REF!	0
4	#REF!	0	#REF!	0
5	#REF!	0	#REF!	0

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	#REF!	0	#REF!	0
2	#REF!	0	#REF!	0
3	#REF!	0	#REF!	0
4	#REF!	0	#REF!	0
5	#REF!	0	#REF!	0

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
#REF!	0.0	0.0	#DIV/0!	0
#REF!	0.0	0.0	#DIV/0!	0
#REF!	0.0	0.0	#DIV/0!	0
#REF!	0.0	0.0	#DIV/0!	0
#REF!	0.0	0.0	#DIV/0!	0

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
#REF!	0.0	0.0	#DIV/0!	0
#REF!	0.0	0.0	#DIV/0!	0
#REF!	0.0	0.0	#DIV/0!	0
#REF!	0.0	0.0	#DIV/0!	0
#REF!	0.0	0.0	#DIV/0!	0

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!
#REF!	0.0	0.0	0.0	#DIV/0!

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
#REF!	#DIV/0!	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	#DIV/0!	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	#DIV/0!	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	#DIV/0!	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	#DIV/0!	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
#REF!	#DIV/0!	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	#DIV/0!	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	#DIV/0!	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	#DIV/0!	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	#DIV/0!	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	-	N/A	N/A	N/A	N/A

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
#REF!	0.00	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	0.00	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	0.00	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	0.00	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	0.00	N/A	N/A	N/A	N/A

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
#REF!	0.00	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	0.00	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	0.00	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	0.00	N/A	N/A	N/A	N/A
#REF!	0.00	N/A	N/A	N/A	N/A



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

141-143 Hàm Nghi, P. Nguyễn
Thái Bình, Quận I
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:

Đoàn Thị Ánh Nguyệt
nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)